

*Yên Định, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

Số: **25/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Thanh Hưng

2. Bà Phạm Thị Cung

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 2, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14  
ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu,  
nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 5  
năm 2020.

**XÉT THẤY**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ  
án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật  
và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn T, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về số nợ gốc và lãi:**

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Ngày 23/8/2018, bà Nguyễn Thị K có  
viết giấy nhận nợ của bà Lê Thị H số tiền nợ là 29.200.000đ. Số tiền này do bà K  
vay của bà H nhiều lần trước đó cộng dồn lại. Khi nhận nợ, hai bên thỏa thuận lãi  
suất vay là 1%/tháng, thời hạn vay là 01 năm. Khi đến hạn trả nợ, bà H yêu cầu  
trả nợ nhiều lần, nhưng bà K không trả được nợ. Đến ngày xét xử bà K thừa nhận

còn nợ bà H số tiền nợ gốc là 29.200.000đ, nợ lãi tính đến ngày 14/9/2020 là 7.222.000đ. Tổng gốc và lãi là 36.422.000đ (*Ba mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

### **2.2. Về phương án trả nợ:**

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà K sẽ trả cho bà H toàn bộ số nợ gốc và lãi là 36.422.000đ sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

### **2.3. Về án phí:**

Các đương sự thống nhất thỏa thuận bà K phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.821.000đ (*Một triệu, tám trăm hai mươi mốt nghìn đồng*).

Trả lại cho bà Lê Thị H số tạm ứng án phí 860.000đ (*Tám trăm, sáu mươi nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số AA/2015/0003628 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định cho đến khi thi hành án xong, bà K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THAND huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hữu Thắng**